

QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng nhân dân thị trấn Kông Chro
khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026**

*(Ban hành theo Nghị quyết số:13/NQ-HĐND ngày 07/9/2021
của Hội đồng nhân dân thị trấn Kông Chro)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nội dung cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động, mối quan hệ công tác, điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn Kông Chro khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026; mối quan hệ công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn, các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn với Ủy ban nhân dân thị trấn; mối quan hệ giữa Hội đồng nhân dân thị trấn với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn và các tổ chức thành viên của Mặt trận; những điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân thị trấn.

2. Ngoài những quy định nêu tại Quy chế này, hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026 còn phải tuân thủ theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ, luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Hội đồng nhân dân thị trấn Kông Chro khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 27 đại biểu được bầu tại 07 đơn vị bầu cử thuộc 07 Tổ dân phố trên địa bàn thị trấn, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện

vọng và quyền làm chủ của nhân dân thị trấn Kông Chro, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Các cơ quan của Hội đồng nhân dân thị trấn gồm có Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội.

3. Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định các vấn đề của địa phương theo Luật định, giám sát việc thực thi Hiến pháp và pháp luật tại địa phương và việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị trấn Kông Chro.

4. Hội đồng nhân dân thị trấn hoạt động theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 68 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật tổ chức Chính phủ, luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; thực hiện hoạt động giám sát theo Mục 1, Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng nhân dân thị trấn, đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện việc tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013.

Điều 5. Kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Hàng năm, Hội đồng nhân dân thị trấn tổ chức 02 kỳ họp thường lệ vào giữa năm và cuối năm. Trường hợp cần thiết và đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật thì tổ chức họp Chuyên đề.

2. Hội đồng nhân dân thị trấn họp công khai. Trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thì Hội đồng nhân dân quyết định họp kín.

3. Chương trình kỳ họp, triệu tập, tham dự, chủ tọa, điều hành các hoạt động tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện theo quy định từ Điều 79 đến Điều 93 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

4. Việc chất vấn và xem xét trả lời chất vấn thực hiện theo Điều 96 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 60 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

5. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn, đại biểu khách mời là các ban, ngành, cán bộ, công chức chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của HĐND, nếu không thể tham gia thì phải có lý do và báo cáo trước với Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị trấn trước 01 ngày xem xét, quyết định.

6. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn đến dự kỳ họp Hội đồng nhân dân mặc trang phục và đeo phù hiệu đại biểu Hội đồng nhân dân theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn nêu tại công văn triệu tập; không được mang theo các loại vũ khí, vật liệu dễ cháy nổ vào hội trường, ngồi đúng vị trí đã được sắp xếp.

7. Khi dự họp, đại biểu mang theo tài liệu đã được gửi trước và quản lý sử dụng tài liệu kỳ họp theo quy định. Đại biểu có trách nhiệm nghiên cứu trước tài liệu và tham gia ý kiến tại kỳ họp.

Điều 6. Thảo luận trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn

Việc thảo luận trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn được thực hiện theo cách thức sau:

1. Thường trực HĐND thị trấn giúp Chủ tọa kỳ họp quyết định việc gọi ý thảo luận để các đại biểu HĐND thị trấn, các đại biểu khách mời tham gia ý kiến thảo luận.

2. Mỗi đại biểu có thể phát biểu nhiều lần nhưng mỗi lần không quá 07 phút. Ngoài ra các đại biểu thống nhất những nội dung phát biểu ý kiến tại phiên thảo luận tại hội trường.

3. Các nội dung thảo luận, góp ý cần trọng tâm, ngắn gọn không trùng lặp nhằm giúp Thư ký kỳ họp thuận lợi trong việc tổng hợp các ý kiến của đại biểu tham gia thảo luận tại kỳ họp.

Điều 7. Chuẩn bị kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Chậm nhất là 30 ngày trước ngày tổ chức kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND thị trấn chủ trì với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn, các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn và các ngành liên quan để họp bàn và thống nhất dự kiến nội dung, chương trình và những vấn đề liên quan đến kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn phân công các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách.

3. Văn phòng – Thống kê thị trấn đảm bảo các điều kiện phục vụ kỳ họp.

Điều 8. Hoạt động sau kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Văn phòng – Thống kê thị trấn hoàn chỉnh các nghị quyết, báo cáo, biên bản của kỳ họp trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị trấn ký chứng thực và phát hành theo Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức cho các đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn tiếp xúc cử tri để báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp, phổ biến và giải thích các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị trấn, vận động và cùng với nhân dân thực hiện các nghị quyết đó.

Điều 9. Thông tin về kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và chậm nhất là 03 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân thị trấn, Văn phòng – Thống kê thị trấn phối hợp các cán bộ, chức chuyên môn, các ngành đoàn thể liên quan thông báo đến toàn thể cử tri, nhân dân về chương trình và thời gian tổ chức kỳ họp.

Điều 10. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể

1. Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết (biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết). Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn không được biểu quyết thay cho đại biểu Hội đồng nhân dân khác.

2. Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau:

- a. Biểu quyết công khai (giơ tay);
- b. Bỏ phiếu kín;

3. Chủ tọa phiên họp công bố kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng giơ tay. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.

4. Vấn đề đã được Hội đồng nhân dân thị trấn biểu quyết thông qua có thể biểu quyết lại. Chủ tọa phiên họp hoặc theo đề nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn, UBND trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân Thị trấn xem xét, quyết định việc biểu quyết lại.

Việc biểu quyết lại được tiến hành khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn tán thành.

Điều 11. Theo dõi, đôn đốc việc chuẩn bị báo cáo và các tài liệu trình Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn, UBND trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án gửi đến Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn được phân công để thẩm tra. Trường hợp các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết gửi chậm thời gian quy định (trừ trường hợp đặc biệt do Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định), các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn có quyền từ chối thẩm tra, đồng thời báo cáo để kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn xem xét, quyết định.

2. Tài liệu phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn phải được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương III

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc làm việc

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn là cơ quan Thường trực của Hội đồng nhân dân thị trấn, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều

của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, các quy định khác của pháp luật có liên quan và quy định tại Quy chế này; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thị trấn.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Đồng thời phát huy trách nhiệm của người đứng đầu và cá nhân của Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn đối với công việc theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Các thành viên Thường trực HĐND thị trấn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 105 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và theo sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Thường trực HĐND thị trấn.

Điều 13. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn tổ chức họp thường kỳ mỗi tháng một lần. Việc tổ chức phiên họp thực hiện theo Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Giữa hai phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND thị trấn, nếu phát sinh vấn đề cấp bách, quan trọng cần phải có ý kiến thống nhất của tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn thì Văn phòng – Thống kê thị trấn báo cáo Phó Chủ tịch HĐND thị trấn trước khi trình Chủ tịch HĐND thị trấn quyết định tổ chức phiên họp bất thường.

Điều 14. Ký chứng thực, ban hành các văn bản của Thường trực HĐND thị trấn

1. Chủ tịch HĐND thị trấn ký chứng thực nghị quyết, biên bản kỳ họp của HĐND thị trấn, ký nghị quyết và quyết định của Thường trực HĐND thị trấn.

2. Phó Chủ tịch HĐND thị trấn ký các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn theo sự phân công phụ trách, trừ quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 15. Tổ chức tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri

1. Thường trực HĐND thị trấn chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND thị trấn.

2. Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn:

a. Chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực HĐND thị trấn, Ban thường trực UBMTTQ Việt Nam thị trấn có trách nhiệm tổ chức cho đại biểu HĐND thị trấn tiếp xúc cử tri để tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của cử tri với HĐND và UBND thị trấn.

b. Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực HĐND thị trấn chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thị trấn tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi cho Ủy ban nhân dân thị trấn chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND thị trấn.

c. Chậm nhất 05 ngày khai mạc kỳ họp, Ủy ban nhân dân thị trấn gửi báo cáo kết quả trả lời kiến nghị của cử tri đến Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn.

3. Tiếp xúc cử tri sau kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn: Chậm nhất là 20 ngày sau ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND thị trấn phối hợp với Ban thường trực UBMTTQ Việt Nam thị trấn tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn tiếp xúc cử tri để báo cáo kết quả kỳ họp, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, phổ biến và giải thích các Nghị quyết của HĐND thị trấn và vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết đó.

Điều 16. Công tác tiếp công dân

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện tiếp công dân theo quy định tại Điều 107 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn chủ trì tiếp công dân vào ngày 15 hàng tháng, nếu trùng vào ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ thì được chuyển sang ngày kế tiếp.

Chương IV

CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định từ các Điều 108 đến Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và theo Mục 3, Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

2. Ngoài khoản 1 Điều này, các Ban HĐND thị trấn có trách nhiệm xây dựng chương trình công tác tháng, quý và cả năm. Báo cáo kết quả hoạt động về Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn.

3. Các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.

Chương V

ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Điều 18. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định từ các Điều 93 đến Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện hoạt động giám sát theo Mục 4, Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Chương VI

QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC, CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Điều 19. Nguyên tắc, phạm vi phối hợp

Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn, các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân thị trấn trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thị trấn, xây dựng dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân thị trấn; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị trấn về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, An ninh - Quốc phòng, quản lý ngân sách địa phương trong thời gian giữa hai kỳ họp; tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị trấn.

Điều 20. Hình thức phối hợp

1. Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn được mời dự các phiên họp thường kỳ hàng tháng và các cuộc họp khác của Ủy ban nhân dân thị trấn bàn việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách địa phương và các nhiệm vụ khác.

Đại diện các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn được mời dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân thị trấn về những vấn đề liên quan thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

2. Đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn được mời dự các phiên họp thường kỳ hàng tháng, các cuộc họp khác của Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn. Các cán bộ, công chức, thành viên UBND thị trấn được mời dự phiên họp thường kỳ hàng tháng, các cuộc họp khác của Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn (*khi xét thấy cần thiết*) về những vấn đề liên quan.

Điều 21. Phối hợp cung cấp thông tin

1. Ủy ban nhân dân thị trấn cung cấp cho Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn, Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn văn bản chỉ đạo điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh theo Nghị quyết HĐND đã ban hành.

2. Ủy ban nhân dân thị trấn có trách nhiệm báo cáo và cung cấp các tài liệu liên quan khi có yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn.

Chương VII
QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG
NHÂN DÂN THỊ TRẤN VỚI BAN THƯỜNG TRỰC UBMTTQ VIỆT NAM
THỊ TRẤN VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

Điều 22. Hình thức phối hợp

1. Quan hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn là quan hệ phối hợp, tạo điều kiện để cùng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật.

2. Mỗi năm 2 lần vào giữa năm và cuối năm, Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn thông báo bằng văn bản đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân thị trấn, nêu những kiến nghị (nếu có) với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn.

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn được mời dự kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thị trấn để thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của nhân dân địa phương; đề xuất, kiến nghị với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị trấn những vấn đề cần thiết.

Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn được mời dự các kỳ họp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn.

Điều 23. Nội dung phối hợp

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn, các tổ chức chính trị - xã hội theo dõi hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn và giúp đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn làm nhiệm vụ đại biểu.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn thường xuyên giám sát tiêu chuẩn đại biểu và việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn đề nghị Hội đồng nhân dân thị trấn bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thị trấn bầu; đề nghị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn theo quy định pháp luật.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn, các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn,

các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn tham gia hoạt động giám sát, khảo sát và một số hoạt động khác của Hội đồng nhân dân thị trấn, Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn, các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn khi xét thấy cần thiết; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về những vấn đề quan trọng ở địa phương theo quy định.

Chương VIII

ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Điều 24. Điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách được bố trí nơi làm việc, được trả lương, phụ cấp và hưởng các chế độ để hỗ trợ cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. Ủy ban nhân dân thị trấn, các ngành đoàn thể, cá nhân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tạo điều kiện để đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân với Hội đồng nhân dân.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân được cấp hoạt động phí hằng tháng và được hỗ trợ các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động đại biểu theo luật định.

Điều 25. Điều kiện đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân thị trấn và bộ máy giúp việc của Hội đồng nhân dân thị trấn được bố trí trong kế hoạch ngân sách hàng năm của thị trấn. Việc sử dụng kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân thị trấn được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Văn phòng – Thống kê thị trấn chịu trách nhiệm bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân thị trấn, Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Chế độ khen thưởng, kỷ luật

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn vi phạm kỷ luật phải xử lý buộc thôi việc, cách chức hoặc tạm đình chỉ công tác thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trước khi ra quyết định kỷ luật phải thông báo bằng văn bản đến Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn, các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn, đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân thị trấn, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp để Hội đồng nhân dân thị trấn, Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn, các Ban Hội đồng nhân dân thị trấn, đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện và tham mưu bổ sung, sửa đổi Quy chế này khi cần thiết.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày Hội đồng nhân dân thị trấn khóa VII, Kỳ họp thứ ba biểu quyết thông qua./.

CHỦ TỊCH



Vũ Đức Tùng